

Lược sử Tiểu chủng viện Sao Biển



1957/ *** Niên khóa 57-58

Tòa Thánh thành lập Địa phận Nha Trang gồm bốn tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận (của Quy Nhơn) và Bình Thuận, Bình Tuy (của Sài Gòn).

Từ Tiểu chủng viện Sài Gòn, các chú Trương Trãi NT51, Đào Trí Cầu NT52, Nguyễn Cao Cầu NT53 và một vài chú nhỏ hơn nhập vào Tiểu chủng viện Nha Trang theo lớp của mình. Các chú Nha Trang đang học ở Quy Nhơn cũng về lại Tiểu chủng viện TGM Nha Trang. Chẳng hạn chú Phan Đình Tạc NT56, Nguyễn Văn Hoan NT56. Tiểu chủng viện đầu tiên nằm trong khuôn viên Tòa giám mục, 22 Duy Tân, Nha Trang và Cha Bề trên đầu tiên là Cha Joseph Clause.

Ngoài ra còn các Cha Giáo sư là Cha Lagrange, Mollard, Cảnh và Sách. Lớp NT57 nhỏ nhất gồm các chú như Châu, Hạnh, Mùi, Mưu, Chung, Kinh, Luân, v.v. cũng nhập học ở Tiểu chủng viện Tòa Giám Mục Nha Trang

*** Niên khóa 58-59

Khánh thành ngôi nhà Tiểu chủng viện Nha Trang với tên Tiểu chủng viện Sao Biển và lớp Sao Biển đầu tiên gồm các chú lớp SB59 Joseph Bình An, Aug Nguyễn Văn Lạc, Jos Phạm Ngọc Phi, Jos Tống Việt Minh, v.v. nhập học chung với các chủng sinh lớp lớn hơn từ Tòa giám mục chuyển qua. Lớp lớn nhất ở Tiểu chủng viện Sao Biển lúc này là lớp Seconde NT/SB52 gồm tám chú Thanh, Thượng, Láng, Thanh, Đông, Trọng, Quới và Cầu.

*** Niên khóa 59-60

Tiểu chủng viện bắt đầu mở kỳ thi tuyển vào Tiểu chủng viện dưới sự chỉ dẫn của Cha Bề Trên Clause, và Chánh chủ khảo là Cha Nguyễn Quang Sách và Thầy Nguyễn Thạch Ngọc ở bốn trung tâm Nha Trang, Phan Rang, Phan Thiết, Bình Tuy.

Khi nhập học, có thay đổi về nhân sự: Cha Pierre Jeaningros từ Phước Thiện về làm Bề trên, và Cha Clause giữ chức Linh hướng. Các chú lớp NTSB52 được gởi ra Providence Huế, cùng với lớp NT51.

Chủng viện chỉ có một phòng ngủ chính cho tất cả các chú mọi lớp và thầy Nguyễn Văn Vĩnh, trừ một số rất nhỏ khoảng tám anh em lớp lớn, cùng với thầy Nguyễn Tôn Sùng ngủ ở một nhà ngủ tạm thời ngay giữa nhà, bên cạnh

phòng Cha Clause, và phòng này có lúc được dùng làm phòng bệnh.

Ở ngay Sao Biển chỉ còn có năm lớp từ 8eme đến 4eme. Lớp lớn nhất là lớp NTSB55 - Quatrième, chỉ có một chủng sinh là anh Nguyễn Văn Hòa, hằng ngày đạp xe qua đồi Phanxicô để đi học.

Cuối niên khóa 59-60, công tác xây cất nhà nguyện hoàn tất và đã có thánh lễ truyền chức (5) Phụ Phó Tế cho hai thầy Nguyễn Lộc Huệ và Nguyễn Thạch Ngọc cùng bốn thầy phó tế Đặng Đình Hoàng, Nguyễn Văn Định, Thái (Bố của Cao Kỳ Hương) , và Nguyễn Đăng Khoa ở ngôi thánh đường mới xây xong này trước khi các chú về nhà nghỉ hè.

Điều ít người biết là trong niên khóa này Cha Bề trên Clause dạy giáo lý lớp 8eme và dùng cuốn *Yếu Lý Chung*, do địa phận Sài Gòn mới ấn hành. Cuối năm sau, nghe đâu sách này bị thu hồi vì có một vài lỗi lầm về tín lý khi ấn loát.

Cũng cuối niên khóa 59- 60, có thánh lễ làm phép áo dòng cho lớp NTSB51 vừa xong Terminale ở Providence, Huế cho sáu thầy NTSB51 Nguyễn Văn Nho, Nguyễn Quốc Bửu, Trương Trãi, Lê Thiên, Phan Đình Từ, Nguyễn Quang Phước và hai thầy lớp NTSB52 Lê Văn Thanh và Trần Văn Láng.

Thầy **Nho** và thầy **Bửu** được gọi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1960-1961 vào lớp Giáo Hoàng học viện-3

*** Niên khóa 1960-1961

Cha Nguyễn Hữu Ban mới chịu chức được thêm vào thành phần giáo sư. Ở Tiểu chủng viện Sao Biển, các chú có hai phòng ngủ rõ rệt: phòng ngủ chú “nhỏ” ở phía cuối,

phía phòng ăn, phòng ngủ chú “lớn” sau này là nhà nguyện cũ, hướng biển, gồm lớp 4eme, 5eme và 6eme.

Ở ngày Sao Biển vẫn chỉ có năm lớp, từ 8eme đến 4eme, SB60, 59, 58, 57, và 56. Lớp Quatrième bây giờ gồm các chú Phan Đình Tạc, Nguyễn Văn Chung, Nguyễn Văn Thế, Nguyễn Kinh, Nguyễn Văn Luân, v.v. Lớp NTSB55 vẫn chỉ có Chú Hòa, được gửi ra Providence Huế.

Cuối niên khóa 1960-1961 có thánh lễ làm phép áo dòng cho lớp NTSB52 vừa xong Terminale ở Taberd Sài Gòn cho các thầy Đông, Thạnh, Thượng, Quới, Trọng và Cầu. Lớp NT52 này rời trường Providence Huế và vào trọ học ở Tiểu chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn, và hằng ngày cấp sách qua học ở Taberd. Thầy Nguyễn Tôn Sùng cũng được gửi đi học chung với lớp này.

Thầy Lê Văn Đông và Thầy Trương Trãi được gửi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1961-1962, vào lớp Giáo Hoàng học viện-4.

***** Niên khóa 1961-1962**

Tiểu chủng viện Sao Biển bây giờ có sáu lớp, từ 8eme đến 3eme, (SB61, 60, 59, 58, 57, 56) nhưng vẫn chỉ có hai khu vực chú lớn và chú nhỏ như năm trước.

Lớp NTSB53 chỉ còn hai chú Trần Thanh Phong và Nguyễn Cao Cầu lại rời trường Providence Huế và vào trọ học ở Tiểu chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn, và hằng ngày cấp sách qua học ở Taberd. Lớp NTSB55 vẫn tiếp tục ở Providence Huế.

Cuối năm, thầy Trần Thanh Phong được gửi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1962-1963, vào lớp

Giáo Hoàng học viện-5

*** Niên khóa 1962- 1963

Tiểu chủng viện Sao Biển bây giờ vẫn tiếp tục có sáu lớp, từ 8eme đến 3eme, (SB57-62). Lớp 3eme là lớp SB57 gồm các chú Thành, Xin, Minh, Kinh, Luân, v.v.

Ngôi nhà thứ hai phía Hòn Chồng đã xây xong và lớp Troisième được dời qua đây. Tiểu chủng viện Sao Biển bây giờ có ba khu: chú lớn, trung, nhỏ. Hai chú lớp SB56 Tạc và Chung được gởi vào Phanxicô, Thủ Đức cùng với chú Hòa lớp 55. Cuối năm, hai thầy Lê Xuân Thượng và Nguyễn Quang Thạnh lớp NTSB52, sau hai năm làm giám thị ở Tiểu chủng viện Sao Biển, được gởi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1963- 1964 , vào lớp Giáo Hoàng học viện-6

*** Niên khóa 1963-1964

Các chú lớn bây giờ có hai lớp SB57 và 58 và tất cả Tiểu chủng viện có bảy lớp, từ 8eme đến Seconde

Cuối năm, thầy Nguyễn Văn Hòa lớp NTSB55 được gởi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1964-1965 , vào lớp Giáo Hoàng học viện-7

*** Niên khóa 1964-1965

Bốn điểm đặc biệt của niên khóa này là:

1. Tiểu chủng viện Sao Biển bắt đầu có Bề Trên là một linh mục Việt Nam, Cha Giuse Nguyễn Công Nghi;
2. Tiểu chủng viện Sao Biển ở vào thời kỳ có nhiều lớp nhất, tức là 8 lớp. Chú lớn gồm SB57, 58, 59. Lớp SB 57 bây

giờ học năm Première;

3. Lớp SB56 chỉ còn Chú Chung, và được gửi ra Học Viện An Phong, Vũng Tàu của Dòng Chúa Cứu Thế, để hoàn tất năm Terminale. Lần đầu tiên và cũng là duy nhất gửi chủng sinh học ở Đệ Tử Viện Dòng Chúa Cứu Thế;

4. Đặc điểm của niên khóa này là lớp SB59 đi thi BEPC và đậu 100%, lần đầu xảy ra ở Tiểu chủng viện Sao Biển, do công dạy dỗ đặc biệt của Cha Hyrigoyen và Cha Gervier. Khi hết niên khóa, thầy Chung nhận áo dòng từ Đức Cha Piquet vì mãn niên học trước. Sau đó các thầy Hoan, Kinh và Luân nhận lãnh áo dòng, trong khi hai người bạn cùng lớp là chú Joseph Thành và Xin được gửi lên Đà Lạt để học Terminale ở Adran.

Cuối năm, thầy Nguyễn Văn Chung lớp SB56 được gửi lên Giáo Hoàng học viện nhập học niên khóa 1965- 1966, vào lớp Giáo Hoàng học viện-8.

*** Niên khóa 1965-1966

Như đã nói ở trên, chủng sinh Tiểu chủng viện Sao Biển có mặt ở Đà Lạt, tại trường Adran bắt đầu từ niên khóa này.

Tiểu chủng viện ở Nha Trang vẫn còn tám lớp, lớp lớn nhất là lớp Première có các chú như Nguyễn Bình An, Nguyễn Văn Lạc, Đoàn Sĩ Thục, Phạm Ngọc Phi, vv.

Có nhiều thay đổi ở TCV Sao biển vào cuối niên khóa này:

(a) Hai chú Thục và Phi được gửi lên học Terminale ở Adran, Đà Lạt và tạm trú tại Tiểu chủng viện Kontum, trong khi các bạn cùng lớp như chú An, Lạc, Luận, Trục “lên chức thầy” và đi giúp xứ;

(b) Sau khi thỏa hiệp với Đệ tử viện Phan Xi Cô không thành (lý do Đệ tử viện Phan Xi Cô chuyển dần lớp lớn qua chương trình Việt, lớp Cha Thảo OFM, nổi tiếng về nhạc), Tiểu chủng viện Sao Biển thỏa thuận với trường Providence Huế bằng cách tăng cường ban giáo sư cho trường này và cùng lúc gửi các chủng sinh đệ nhị cấp ra học ở đấy.

*** Niên khóa 1966 - 1967

Tiểu chủng viện bây giờ chia làm ba:

1. Tại Nha Trang còn sáu lớp, lớp lớn nhất là lớp SB61, Troisième, có các chú như Nguyễn Chí Linh, Trần Khánh Thành, Nguyễn Quang Vinh, v.v.

2. Ở Ký túc xá và học luôn ở Providence Huế, có các chú lớp SB59, Première như Hồ Trí Thức, Nguyễn Đăng Khoa, Trần Ngọc Hoa, Đinh Vĩ Đại, Nguyễn Bá Đức, Mai Tính, Hoàng Văn Khanh, v.v.

và các chú lớp SB60, Seconde như Nguyễn Duy Trinh, Nguyễn Hữu Hoàng, Nguyễn Trọng Tôn, Nguyễn Hữu Thông, Nguyễn Thành Thống, v.v.

3. Ở tại Tiểu chủng viện Kontum Đà Lạt, và học Adran có hai chú lớp Terminale Thục và Phi như đã nói trên.

Có chuyện đáng để ý trong niên khóa này là:

(1) Đức Giám Mục PIQUET qua đời khoảng mùa hè. Địa phận Nha Trang trống tòa (SEDE VACANTE)

và Cha Gautier (Cố Báu ở Hộ Diêm) được đề cử làm Nhiếp Chính địa phận, chứ không có Giám Mục Giám Quản.

(2) Cuối mùa hè 66 và lúc sửa soạn tựu trường là mùa bàn thờ xuống đường ở Huế và Đà Nẵng, các chuyến máy bay từ Nha Trang ra Huế và Đà Nẵng bị hủy bỏ rất lâu.

Nhờ tài ngoại giao của Cha Laroque, các chú hai lớp SB 59 và 60 được phép đi trên Dương Vận Hạm 502 của Hải Quân Việt Nam. Tàu này đang trong chuyến công tác đi giao Honda Dame loạt đầu tiên

cho các gia đình quân nhân tại miền trung. Tàu cập bến Quy Nhơn hai ngày. Các chú Nha Trang ở tạm tại Tiểu chủng viện Quy Nhơn và được Đức Cha Đoàn tiếp đón rất cẩn thận. Ngài cho xe chở đi thăm Quy Nhơn, đặc biệt là Leproserie/ trại phong cùi Quy Hòa, mộ Hàn Mạc Tử, v.v.

Khi đến Đà Nẵng thì đã có Cha Charmot (cố Sắc), MEP, thuộc địa phận Quy Nhơn trước đây (tức là có Nha Trang trong đó) lo lắng sẵn sàng mọi sự và tiễn Cha Giáo Laroque và các chủng sinh lên xe bắc tiến về hướng Huế, Providence.

Khi tiểu chủng sinh Nha Trang thăm Tiểu chủng viện Hoan Thiện, Huế, chỉ ở cách một con đường Đống Đa, Cha Bề Trên Tiểu chủng viện kiêm Tổng Đại Diện là Cha FX Nguyễn Văn Thuận. Ngài tuyên bố ngay lúc mới gặp các chủng sinh Nha Trang: “Sang năm Cha sẽ về làm Giám mục tụi con. Cha đã được đề cử và nhận lời.”

Cuối niên khóa, hai chú Thục và Phi nhận lãnh áo dòng lên chức thầy và được quyết định gởi học ở Giáo Hoàng học viện Đà Lạt, gia nhập lớp Giáo Hoàng học viện-10, cho niên khóa 1967-1968

*** Niên khóa 1967-1968

Các chủng sinh Nha Trang tụ tập vào ba địa điểm như sau:

1. Lớp SB59 bây giờ là lớp Terminale được gởi “toàn lớp” lên Đà Lạt, học ở Adran, nhưng không còn ở nhà của Kon-tum trên Đà Lạt mà ở ngay trong viện Đại Học Đà Lạt, ngày

ngày có xe của Viện Đại Học chở đi và đón về. Đây là đặc ân của Cha Viện Trưởng Nguyễn Văn Lập dành riêng cho Đức Giám Mục Thuận của chúng ta, vì cả hai cùng chung một địa phận gốc là Địa phận Huế.

Ở đoạn trên nói là “toàn lớp” vì trong lịch sử Tiểu chủng viện Nha Trang, chưa có lớp nào mà toàn số anh em lớp Première cùng tất cả lên Terminale chung với nhau.

Lớp SB56 chọn chỉ có một người, lớp 57 chọn được hai người và lớp SB58 chọn cũng hai người.

Cha Bề trên là Linh Mục Trần Sơn Bích, một người rất hiền lành, và rất lo lắng cho sự thành công của mọi chủng sinh dưới sự trông coi của mình. Rút kinh nghiệm của hai năm trước, hai lớp SB57 và SB58 chỉ tuyển chọn gửi lên Adran có bốn anh em, mỗi năm chỉ có hai anh em, mà bây giờ lại gửi cả mười anh em lớp SB59, chính Ngài đã hội ý với Đức Giám Mục địa phận và quyết định cho mười anh em có quyền chọn lựa ban nào tùy ý, thậm chí đổi qua chương trình Việt cũng được, miễn là cuối niên khóa phải thi đậu.

Kết quả như sau:

- Năm anh em gồm có Thức, Khoa, Hoa, Khanh, Nhị chọn Serie D - Ban Toán/ Khoa học;

- Năm anh em gồm Đại, Đức, Tính, Trung và Điệp chọn Serie A - Ban Triết.

Không ai muốn chuyển qua chương trình Việt

2. Lớp SB61 ra Huế để cùng học với lớp SB60 tại trường Providence.

3. Lớp SB62 bây giờ là lớp lớn nhất ở Nha Trang cùng 5 lớp SB63, 64, 65, 66 và 67. Lục cá nguyệt thứ nhất trôi qua êm đềm, các chủng sinh nghỉ tết... thì biến cố Mậu Thân xảy

ra, tang tóc nhất là cho hai lớp SB60 và 61 tại Huế. Hồ Xuân Lương (SB61) bị thiệt mạng, Nguyễn Văn Độ bị bắt một thời gian ngắn, và sau đó đoàn tụ lại cùng anh em.

Nhóm mười anh em ở Đà Lạt phải chuẩn bị thi Baccalauréat nhưng sự học cũng bị đình trệ vì Đà Lạt bị tấn công hơi nặng.

Cuối cùng có lệnh lớp 59 về Đà Lạt để tiếp tục học cho xong niên khóa, và chuẩn bị thi. Khoảng hai tuần sau thì có quyết định lớp SB60 và 61 cũng sẽ tiếp tục học ở Adran, và cũng trú tạm trong Viện Đại Học. Vậy là Cha Bề trên Bích, lúc này đã được cử thêm nhiệm vụ Giám Đốc Đại Học Xá, cùng với Cha Nguyễn Viết Hiền đôn thúc anh em SB59 lo phòng ốc tạm thời cho hai lớp từ Huế lên, đồng thời lo thu xếp chuyện tiếp liệu nhà bếp.

Cám ơn Chúa, Chị Tám người Vĩnh Long, do Đức Cha Thiện (Mỹ Tho) đưa lên Đà Lạt khi Ngài được Đức Cha Ngô Đình Thục cử làm Viện Trưởng đầu tiên, người đang lo cơm nước cho lớp SB59,

nhận lời nấu cơm cho cả ba lớp SB59, 60, 61, với điều kiện các chú phải giúp chị trong việc thu dọn và rửa chén bát hằng ngày.

Giường chiếu sẵn sàng, phòng ốc xin thêm đáp ứng đủ nhu cầu, hai lớp SB60 và 61 được lệnh “tấn công” để hằng ngày đi học cùng lớp SB59.

Mùa thi Baccalauréat đã tới. Hết thi viết, xem kết quả, thi vấn đáp... ôi hồi hộp. Và một lần nữa lớp SB59 lại làm nên lịch sử là toàn lớp đều thi đậu Baccalauréat, lần đầu tiên của Tiểu chủng viện Nha Trang. Tạ ơn Chúa. Bây giờ là tháng sáu của năm Mậu Thân 68, các anh em được 17 tuổi

trở lên phải đi học quân sự học đường. Cuối niên khóa, ba chú Hoa, Khoa và Thức được gửi học ở Giáo Hoàng học viện Đà Lạt, gia nhập lớp Giáo Hoàng học viện-11, cho niên khóa 1968- 1969. Cũng có một chuyện đặc biệt ở đây là khi “thầy Thức và Hoa” của Nha Trang lên Giáo Hoàng học viện, thì đó là những người có anh em ruột cùng học ở Giáo Hoàng học viện. Thầy Trần Thanh Phong lớp thần học 2, thầy Hồ Ngọc Thịnh đi Roma, sau khi tốt nghiệp Triết học ở Giáo Hoàng học viện.

***** Niên khóa 1968- 1969/Giai đoạn tiền Chung viện Chúa Chiên Lành**

Địa phận Nha Trang quyết định từ nay các chủng sinh chỉ học ở hai nơi: Đệ nhất cấp ở Nha Trang và Đệ nhị cấp, sau khi thi BEPC thì sẽ học ở Adran.

Cha Trần Sơn Bích xin Đức Giám Mục đi làm mục vụ và đổi về Cam Ranh, và Cha Hoàng Kim Đạt được đề cử làm Bề trên các anh em trên Đà Lạt với nhiệm vụ tìm kiếm đất đai để xây Tiểu chủng viện Chúa Chiên Lành/ Nha Trang ở Đà Lạt. Cha Nguyễn Thạch Ngọc làm quản lý. Chị Tám không còn giúp nấu ăn cho các chú, thay vào là Dì Khanh từ Tiểu chủng viện lên. Cũng xin được phép nói là hai cha Bích và Đạt đều xuất thân từ Thanh Hóa, cùng lớp, và cùng đi du học Roma chung với nhau. Viện Đại học chấp nhận cho anh em Nha Trang ở tạm cho đến khi xây xong nhà mới. Phương tiện đi học được giải quyết như sau : xe đạp, vì cha Lê Văn Lý lên làm viện trưởng thay cha Nguyễn Văn Lập không hỗ trợ xe buýt của viện chở các chú đi học nữa (do đông quá?).

Thế là các ngày trong tuần, ba anh em lớp SB59 là Thúc, Khoa và Hoa, đứng trên sân thượng của Giáo Hoàng học viện thấy các anh em bạn của mình thả giốc từ Viện Đại Học xuống hồ Xuân Hương ban sáng và ban chiều thì hơi mệt để leo giốc từ hồ Xuân Hương về Viện Đại Học.

Cha Bề trên Đạt thì vừa lo công tác dạy học môn Anh văn ở Viện Đại Học, lo lắng cho các chú và... đi tìm đất thuận lợi cho anh em chủng sinh Nha Trang, dựa trên kinh nghiệm của địa phận Kontum trước đó.

*** Niên khoá 1969-1970

Chủng viện Chúa Chiên Lành dời về biệt thự Kim Vui, gần cây xăng Kim Cúc. Lớp 63 lên nhập với các lớp 61, 62 học tại Adran. Nguyễn Chí Cần và Nguyễn Văn Lùng SB60 lên Giáo Hoàng học viện, Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Hữu Hoàng, Phan Văn Phước, Trần Minh Sơn và Nguyễn Trọng Tôn học tại Đại chủng viện Xuân Bích Huế. Nguyễn Thành Thống, Nguyễn Hữu Thông và Nguyễn Duy Trinh xuống núi.

*** Niên khoá 1970-1971

Tiểu chủng viện Sao Biển đổi sang chương trình Việt, Cha Nguyễn Văn Nho làm Hiệu trưởng. Lớp 64 lên Chúa Chiên lành tiếp tục học lớp Seconde tại Adran. Lớp 59, như Hoàng Trung, Ngô Mạnh Điệp, Mai Tính, Nguyễn Nhị, sau khi đi giúp xứ hai năm và anh em lớp 61 về Đại chủng viện Xuân Bích Huế học Triết I. Nguyễn Long Định, Nguyễn Chí Linh, Nguyễn Ngọc Phượng lên Giáo Hoàng học viện. Thầy Phạm Ngọc Phi về dạy tại Tiểu chủng viện Sao Biển.

*** Niên khoá 1971-1972

Trường Tiểu học Tinh Hoa ra đời tọa lạc tại Bàu Giòi, Bình Tuy chuẩn bị cho việc tách giáo phận Phan Thiết ra khỏi Nha Trang do Cha Phạm Tiến Hành làm Bề trên. Thầy Simon Nguyễn Văn Cường và Nguyễn Trọng Tôn về giúp xứ tại Tinh Hoa. Thầy Đoàn Sĩ Thục về dạy tại Tiểu chủng viện Sao Biển Nha Trang. Lớp 65 lên Chúa Chiên Lành học Seconde tại Adran. Cao Tấn Phúc và Nguyễn Thường 62 lên Giáo Hoàng học viện. Hồ Sĩ Hữu, Đào Đức Kim, Đoàn Ngọc Châu ra học tại Đại chủng viện Xuân Bích Huế.

*** Niên khoá 1972-1973

Cha Phanxicô d'Assise Nguyễn Tôn Sùng từ Pháp trở về làm Bề trên thay cha Nguyễn Quang Sách kiêm Hiệu Trưởng thay cha Nguyễn Văn Nho. Thầy Nguyễn Hữu Hoàng được sai về Tiểu chủng viện làm Giám Học và dạy tại Tiểu chủng viện Sao Biển. Lớp 66 lên Chúa Chiên Lành. Lưu Văn Lộc, Nguyễn Đức Khang 63 lên Giáo Hoàng học viện. Các anh em khác như Nguyễn Công Long, Trần Bá Ninh 63 học Triết hệ ba năm tại Đại chủng viện Hoà Bình Đà Nẵng. Lớp 67 là lớp đàn anh lớn nhất tại Tiểu chủng viện Sao Biển và là lớp học chương trình Pháp cuối cùng.

*** Niên khoá 1973-1974

Lớp 67 lên Chúa Chiên lành, Lớp 68 là lớp lớn nhất tại Tiểu chủng viện đang học lớp 10 chương trình Việt. Hai lớp 69 và 70 hợp lại thành một lớp 9. Thầy Nguyễn Chí Cần SB60 và Nguyễn Tôn SB64 về dạy tại Tiểu chủng viện.

*** Niên khoá 1974-1975:

Thầy Nguyễn Chí Linh và Đoàn Ngọc Châu về dạy tại Tiểu chủng viện. Tháng 3/1975, Tiểu chủng viện Sao Biển giải tán vì thời cuộc. Sau ngày 19/4/1975. Đức Cha Phanxicô Xaviê triệu hồi các thầy Thần 3 và 4 tại Xuân Bích Huế và Giáo Hoàng học viện về Tiểu chủng viện chuẩn bị phòng ốc và cours cho các lớp thần 1, 2, 3 và 4 về học và chờ cha Nguyễn Văn Nho và Trần Thanh Phong du học từ Roma về và đang kẹt ở Sài Gòn.

Trung tuần tháng 5/1975, Đại chủng viện Sao Biển ra đời với sự bổ nhiệm của Đức Cha Phanxicô Xaviê: Giám Đốc, Cha Nguyễn Văn Nho; Phó giám đốc, Cha Trần Thanh Phong; Quản Lý, Cha Nguyễn Thạch Ngọc. Ban giáo sư: các Cha bên Phanxicô và các Cha trong phạm vi nội thành Nha Trang. Các Đại chủng sinh gồm các thầy Thần 1, 2, 3 và 4 từ Đại chủng viện Xuân Bích Huế và Hoà Bình Đà Nẵng trở về. Các thầy Giáo Hoàng học viện được gọi về Đà Lạt học lại. Các thầy Triết từ Cam Ranh trở ra, chỉ về Đại chủng viện mỗi tuần một lần vào ngày Chúa Nhật.

Hồ Trí Thức SB59 và Nguyễn Hữu Hoàng SB60